Tập 2 — Cảm Hóa Thủ Lãnh Tợớng Quân Sīha

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Tợớng Quân Sīha

Câu chuyện về bà kỹ nữ Ambapālī quy hợớng đức Thế Tôn, đụng độ với hội chúng vợơng tử, công tử Vesāli; rồi chuyện hớt phần phợớc đầu, bị hạ đo ván, chuyện một trăm ngàn đồng tiền vàng kahāpaṇa, chuyện cúng dợờng vợờn xoài xinh đẹp... không mấy chốc đã lan đi khắp nơi. Thật lạ lùng là tâm địa tốt lành của các vị vợơng tử, công tử này. Họ đã không để tâm giận ghét, lại còn ca ngợi bà kỹ nữ Ambapālī dám coi đống vàng nhợ đất cục, không chịu nhợợng buổi cúng dợờng. Họ cũng không hết lời tán thán oai đức của Phật, oai đức của giáo pháp đã gieo đợợc hạt giống đức tin thánh thiện vào tâm hồn của bà kỹ nữ nhiều tai tiếng ấy. Rồi họ tán tụng đức Phật với những mỹ từ nhợ Đại Giáo Chủ, Đại Thánh Nhân, Đại Siêu Nhân... Chợa thôi, họ còn lấy câu kệ tán thán đức Phật, mừng cho vua Bimbisāra nợớc Māgadha khoác khôi giáp bảo châu – đem tụng đọc khắp nơi. Sīha là bậc tợớng quân thủ lãnh của hội đồng tợớng lãnh, có biết, có gặp đức Phật, nhợng vốn là đệ tử nòng cốt, thân cận của Nigaṇṭha Nāṭaputta (Ni-kiền-tử) – nghe những lời tán thán ấy, nghĩ rằng: “Những lời ca ngợi kia có quá

328 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

đáng lắm không? Sao chợớng cái lỗ tai lắm vậy? Ta hãy đến thầy ta, thợa hỏi để biết rõ hợ thực nhợ thế nào?” Sau khi đợợc hội diện với vị giáo chủ, tợớng quân Sīha kể lại điều đã đợợc nghe rồi nói: - Vậy đệ tử có nên diện kiến sa-môn Gotama để chất vấn ông ta về giáo pháp? Giáo chủ Nigaṇṭa Nāṭaputta tỏ vẻ thận trọng: - Ông có biết gì về giáo pháp của sa-môn Gotama hay không mà đòi chất vấn? - Dạ thợa không! Xin thầy cho đệ tử đợợc nghe! Vị giáo chủ có vẻ đăm chiêu, nghĩ ngợi, sau đó nói rằng: - Thật tình thì ta cũng chợa nắm rõ ngữ nghĩa cũng nhợ tinh yếu giáo pháp của sa-môn Gotama. Nhợng có những tợ tợởng ta từng đợợc nghe, và quả thật có cái ta hồ nghi, có cái ta thắc mắc, có cái nghe rất xốn tai, có cái lại rất khó hiểu... Rồi giáo chủ nói liền một hơi, và dợờng nhợ những điều này ông cũng đã suy nghĩ khá lâu rồi: - Này nhé! Sa-môn Gotama thuyết về hành động rồi dạy chợ đệ tử về hành động. Sa-môn Gotama thuyết về không hành động rồi dạy chợ đệ tử việc không hành động. Sa-môn Gotama thuyết về đoạn diệt rồi dạy chợ đệ tử cách đoạn diệt. Sa-môn Gotama thuyết về pháp ghê tởm rồi dạy chợ đệ tử về sự ghê tởm. Sa-môn Gotama là ngợời thiêu đốt lại giảng về sự thiêu đốt cho chợ đệ tử. Sa-môn Gotama là ngợời thoát khỏi thai bào lại dạy cho đệ tử cách thoát khỏi thai bào. Sa-môn Gotama là ngợời tự tin, lại dạy cho chợ đệ tử sự tự tin. Sa-môn Gotama là ngợời từ bỏ lại dạy cho chợ đệ tự sự từ bỏ... Đấy, đấy, nếu ông có khả năng hãy đi chất vấn sa-môn Gotama đi! Nghe nhợ vậy, lòng của tợớng quân Sīha chợt lặng đi, lạnh đi; sự bồn chồn, nỏng nảy cũng không còn nữa. Vả chăng, thầy của ta cũng chợa nắm bắt đợợc huống hồ gì ta? Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 329

Nhoṇng sau đó, tóớng quân Sīha đi đâu cũng nghe ngoṇời ta ca ngợi, tán thán về đức Phật, về giáo pháp một cách rất nhiệt tình, rất hăng say và rất thành kính; không cầm lòng đoṇợc, ông lên đoṇờng với một hội chúng lớn với xe ngựa, với quân lính tiền hô hậu ủng – đi diện kiến đức Thế Tôn tại Mahāvana. Đức Phật tiếp toṇớng quân Sīha giữa rừng cây. Nếu toṇớng quân Sīha đoṇợc đoanh vây bởi hằng trăm binh lính thuộc hạ oai phong lẫm lẫm – thì đức Thế Tôn cũng đoanh vây bởi hằng trăm sa-môn áo vàng thanh thản, trang nghiêm và bình lặng. Sau khi tỏ bày sự kính lễ, toṇớng quân Sīha nói rõ lý do viếng thăm là thắc mắc về giáo pháp. Ông đã cặn kẽ, chi ly trình bày tóm tắt nhoṇng đầy đủ những điều mà thầy ông đã thuật lại. Để thắt kết, ông nói: - Bạch đức Thế Tôn! Vậy thì những điều ngoṇời ta nói nhoṇ thế là đúng với sự thật hay không đúng với sự thật? Thảng hoặc, những lời nói ấy có chỗ nào là sai trái, có chỗ nào là gièm pha, có chỗ nào là chê bai? Hay tất cả những điều ấy, đằng sau còn có ý nghĩa thâm diệu nào khác, y cứ vào đấy để tu tập, để hành trì mà chúng tôi do trí óc non kém không lãnh hội đoṇợc chăng? Thấy cử chỉ và thái độ điềm đạm, từ tốn; ánh mắt trong sáng, khiêm hòa; cách nói, cách sử dụng câu cú, văn từ... của vị toṇớng quân toát ra trình độ một ngoṇời có học, có kiến thức - đức Phật mỉm coṇời, muốn tạo một ấn toṇợng đầu tiên nên ngài nói: - Giáo chủ Nigaṇṭha Nāṭaputta thuật lại giáo pháp của Nhoṇ Lai, nhoṇ vậy là còn thiếu đấy, này toṇớng quân Sīha! Vị toṇớng quân bất giác rùng mình, tự nghĩ: “Vị này còn có khả năng siêu phàm, biết việc xảy ra và cả câu chuyện giữa mình với giáo chủ của mình nữa.” Lấy lại bình tĩnh, ông thoṇa: 330 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Xin đức Thế Tôn cho đoṇợc nghe? - Vâng, này toṇớng quân! Nhoṇ Lai còn thuyết về lửa cháy và dạy về lửa cháy. Nhoṇ Lai còn thuyết về giết cha, giết mẹ, giết quân binh tùy tùng và dạy về cách giết cha, giết mẹ, giết cả quân binh tùy tùng. Nhoṇ Lai còn thuyết về vô loṇợng, vô loṇợng giải thoát và dạy cho choṇ đệ tử về điều ấy. Nhoṇ Lai còn thuyết về giới, về tăng thoṇợng giới, về định, về tăng thoṇợng tâm, về tuệ, về tăng thoṇợng tuệ, về giải thoát, giải thoát tri kiến, về vô toṇớng, vô tác, vô ái, về vô thủ troṇớc bát- niết-bàn... Toṇớng quân Sīha nghe lùng bùng cả lỗ tai, ông quỳ moṇp xuống, bạch rằng: - Tôi không kham nổi đâu, bạch đức Thế Tôn! Tôi không thể đi sâu vào khu rừng ngữ nghĩa ấy mà không có ngọn đèn của con mắt sáng; không thể bơi qua cái biển kinh pháp ấy mà không có con thuyền của một trí óc thông tuệ. Xin đức Thế Tôn cứ xem tôi nhoṇ một chiên-đà-la thiếu phoṇớc, vô học hoặc nhoṇ một thủ-đà-la cả đời chùi ống cống vô tri... để giảng nói rành rẽ, bình dân, giản dị, dễ hiểu, dễ nắm bắt nhất... từng điểm một, từng câu một... bạch đức Tôn Soṇ! Đức Phật biết, khi ông toṇớng quân ngoại giáo này, gọi ngài là Thế Tôn thì đúng là ngôn ngữ xã giao; nhoṇng khi ông sử dụng từ Tôn Soṇ là đã một phần nào tâm phục, khẩu phục. Thế là ngài với từ bi tâm, cặn kẽ giải thích cho ông ta hiểu hàm ý bên sau của từng câu chữ. Ngài nói rằng: - Này toṇớng quân Sīha! Giản dị và dễ hiểu làm sao là những câu nói tóm tắt giáo pháp mà Nhoṇ Lai đã từng giáo huấn cho môn đệ. Cái đoṇợc gọi là hành động chính là thân hành, khẩu hành và ý hành; thiện hạnh về thân, thiện hạnh về lời, thiện hạnh về ý chính là điều nên hành động! Cái đoṇợc gọi là không hành động thì ngoṇợc lại, là không ác hạnh về thân, không ác hạnh về lời, không ác hạnh về ý – chính là Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 331

điều không nên hành động... - Xin đức Thế Tôn giảng rõ cho chút nữa? - Nghĩa là cái thân này nên làm những việc lành, tốt chứ không nên làm những việc xấu ác. Lời nói cũng vậy mà ý nghĩ cũng vậy. - Cụ thể là nhơ thế nào, bạch đức Thế Tôn! Vì việc lành, tốt đối với giáo phái này, triết hệ này đôi khi không phải là lành, tốt đối với giáo phái khác, triết hệ khác? - Đối với Nhơ Lai thì việc lành, tốt là lợi mình, lợi ngơời và lợi cả hai. Việc xấu, ác là hại mình, hại ngơời và hại cả hai. Khi thân không giết ngơời, giết vật, không trộm cắp, tơớc đoạt tài vật của ngơời, không tà dâm, tà hạnh, bất chánh - đấy là thân lành, tốt. Khi lời không dối láo, không sai sự thật, không hai lơỡi, không ác độc, không thêu dệt, không nói vô ích, không hoa ngôn xảo ngữ, không nói phù phiếm, trống không, vô ích - đấy là khẩu lành, tốt. Khi ý không tham lam, không sân hận, không tà kiến, si mê - đấy là ý lành, tốt. Ngơợc lại nhơ thế là xấu ác, này tơớng quân Sīha! Cái đơợc gọi là đoạn diệt phải đơợc hiểu là nên đoạn diệt tham lam, đoạn diệt sân hận và đoạn diệt tà kiến, si mê; tức là làm cho ngơng tắt những việc xấu, ác đơợc khởi sanh từ tâm niệm, ý nghĩ. Cái đơợc gọi là ghê tởm phải đơợc hiểu là ghê tởm việc làm ác của thân, ghê tởm lời nói ác, ghê tởm suy nghĩ ác - tức là ghê tởm tất cả những cái gì đơợc gọi là xấu ác ở thân, ở lời và ở ý. Cái đơợc gọi là thiêu đốt có nghĩa là các ác, bất thiện pháp nhơ trên cần phải đơợc thiêu đốt, thiêu cho cháy đi; và ngay cả tro than âm ỉ cũng phải đơợc dụi tắt, nếu không nó sẽ bốc cháy trở lại. Cái đơợc gọi là thoát khỏi thai bào chính là hạt giống, hạt mầm, những điều kiện luyến ái, đeo dính từ sinh bào này 332 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

sang sinh bào khác không còn nữa - nhơ cắt lìa các rễ chính, rễ phụ của một thân cây hoặc nhơ cây thốt nốt đã bị đoạn lìa, bứng gốc không còn dơ tàn! Cái đơợc gọi là tự tin – nghĩa là tin vào chính mình, vào bàn tay nắm của mình; địa ngục, khổ xứ, đọa xứ, hạnh phúc ngơời trời, phạm thiên, niết-bàn đều do ta tạo ra cả. Tin vào mình cũng có nghĩa là tin vào nhân quả, nghiệp báo, tin vào con đơờng thẳng phúc, an vui, giải thóat mà mình đã chọn lựa - chứ không tin vào thơợng đế, một đấng thần linh siêu nhiên nào... - Chỗ này tôi chơa đơợc hiểu. Vậy thì đấng Phạm Thể (Brāhman), Đại Ngã (Mahātman), các thơợng đẳng thần: Sáng Tạo (Brāhmā), Bảo Tồn (Viṣṇu) Hủy Diệt (Śiva) cùng hằng trăm ngàn vị thần khác trong truyền thống bà-la-môn phải đơợc hiểu nhơ thế nào, bạch đức Thế Tôn? - Hãy để phạm trù tôn giáo, tín ngơỡng ấy qua một bên, này tơớng quân Sīha! Sẽ còn nhiều cơ hội để Nhơ Lai sẽ giải thích về điều ấy. Vì sao vậy? Vì Nhơ Lai đang nói về căn nguyên của khổ và lạc; và mọi chuyện lành, tốt hoặc xấu, ác ở trên là do thân ta tự làm, do khẩu ta tự làm, do ý ta tự làm – có phải vậy không, tơớng quân Sīha? - Thơa, đúng thế! - Nhân của xấu, ác thì có quả là khổ; nhân của lành tốt thì có quả là lạc - đấy là vận hành nhân quả nghiệp báo tự nhiên hay do bàn tay thơợng đế, thần linh xen dự vào, hở tơớng quân Sīha? - Thơa, tự nhiên! - Nghĩa là khổ lạc đều do ta tự tạo? - Đúng vậy! Đức Phật mỉm cơời: - Vậy là tiếng rống của tơớng quân Sơ Tử (Sīha là sơ tử) đã xác nhận sự thật, và cũng chính tơớng quân đã bác bỏ quyền năng ban phúc, giáng họa của thơợng đế và thần linh Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 333

rồi đấy! Tơớng quân Sīha chợt lặng ngơời. Cả hội chúng đi theo ông ta cũng lặng ngơời. Hóa ra quyền uy của thơợng đế, thần linh đã hằng ngàn năm nay – mà chỉ qua

vài câu đối thoại của đức Phật chúng đã bị rã tan tức khắc. - Tuyệt vời thay là đức Thế Tôn! Cao minh thay là nghị luận sắc bén của đức Tôn Sợ! Tợớng quân Sĩha và quân lính đồng thốt lên ca ngợi, hoan hỷ, mừng vui. Đức Phật điềm đạm tiếp: - Bây giờ thì những câu đi sau cũng đều phải đợợc hiểu nhợ vậy. Cái đợợc gọi là từ bỏ - nghĩa là từ bỏ tham, từ bỏ sân, từ bỏ si, từ bỏ tà kiến, mê đắm, dính mắc, chấp thủ vào các ác, bất thiện pháp ấy. Cái đợợc gọi lửa cháy phải đợợc hiểu là mắt tai mũi lợỡi thân ý luôn luôn bị bốc cháy bởi sắc thanh hợơng vị xúc pháp; chúng mà bốc cháy thì thế gian này sẽ bị bốc cháy! Vậy hãy dè chừng khi chúng gặp nhau, tợơng quan phát sanh lửa! Cái đợợc gọi là giết cha, giết mẹ, giết cả quân binh tùy tùng - phải đợợc hiểu vô minh là cha, ái dục là mẹ; còn quân binh tùy tùng chính là những tùy miên, những kiết sử: Những tham, sân, si mạn, nghi, tà kiến, tật đố, phản trắc, bạc ác, phản phúc, xan lận, quỷ quyệt, vô ơn, bỏn xẻn, keo kiệt... phải giết chúng đi, chôn chúng đi. Cái đợợc gọi là vô lợợng chính là từ vô lợợng, bi vô lợợng, hỷ vô lợợng, xả vô lợợng... Vô lợợng giải thoát, nghĩa là khi có đợợc tâm giải thoát, tuệ giải thoát thì bốn vô lợợng kia mới đợợc gọi là vô lợợng giải thoát; bằng không, chúng còn bị giới hạn trong cõi sắc giới của phạm thiên! Đức Phật vừa nghỉ hơi thì tợớng quân Sĩha đã quỳ mọp bên chân: - Thôi vừa rồi, thôi đủ rồi, bạch đức Tôn Sợ! Chỉ chừng ấy thôi, là đã quá tuyệt diệu, đã quá choáng ngợp đối với đệ tử rồi! Từ lâu, đệ tử đã sống trong bóng tối, nay đã đợợc đức 334 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Tôn Sợ dìu ra ánh sáng để thấy đợợc mặt trời. Từ lâu, đệ tử đã bị lạc lối trong mọi ngõ ngách hoang vu của ngu si và tà kiến, nay đã đợợc đức Tôn Sợ bi mẫn trao cho ngọn đèn sáng để thắp tâm, thắp trí. Rất tri ân Tôn Sợ, tri ân giáo pháp và tri ân hội chúng tỳ-khợu tăng. Xin đức Tôn Sợ chấp nhận cho đệ tử là nam cợ sĩ, quy y Tam Bảo từ nay cho đến trọn đời. Đức Phật mỉm cợời: - Giải thích cho tợớng quân hiểu là bổn phận của Nhợ Lai; còn việc ông muốn quy y làm môn hạ đệ tử lại là chuyện khác. Ông là ngợời nổi tiếng, phải suy xét cẩn thận, chu đáo trợớc lúc muốn quy y sẽ tốt đẹp hơn cho ông đấy - nhất là cho bản thân ông, cho giáo phái của ông và trợớc dợ luận xã hội nữa! Thấy nụ cợời thanh thoát của đức Phật và ý nghĩa câu nói hiển lộ phong thái cao cả của bậc đại tuệ - đức tin của tợớng quân Sĩha giống nhợ từng đợt sóng đang dào dạt ở trong lòng: - Thế thì đệ tử lại càng muốn nợơng bên chiếc bóng của đức Tôn Sợ. Bởi vì lúc đệ tử quy giáo với giáo chủ Nigaṇṭha Nāṭaputta thì đồ chúng của họ đã vác cờ, đánh trống, thổi kèn đi khắp kinh thành Vesāli rêu rao rằng: “Bậc thủ lãnh đại tợớng quân Sĩha đã tự nguyện trở thành đệ tử của chúng tôi rồi! Bậc thủ lãnh đại tợớng quân Sĩha đã quy giáo giáo chủ Nigaṇṭha Nāṭaputta vô song của chúng tôi rồi!” Vậy mà ở đây, khi đệ tử xin quy y thì đức Tôn Sợ bảo: “Hãy suy xét chu đáo và cẩn thận - điều ấy sẽ có lợi, sẽ tốt đẹp cho bản thân ông, giáo phái của ông và trợớc dợ luận xã hội”. Ôi! Thật cao cả thay là tâm địa và ngôn hành của bậc Đại Minh Triết. Khấu đầu đảnh lễ lần thứ hai, xin đức Tôn Sợ cho đệ tử đợợc nợơng tựa cho đến trọn đời! Đức Phật vẫn chợa thừa nhận, ngài nói tiếp: - Tợớng quân Sĩha! Ông hãy suy nghĩ lại đi, đấy là tình Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 335

thật Nhợ Lai muốn khuyên ông. Tại sao lại cần phải suy nghĩ thấu đáo? Ông không biết sao, từ lâu, ông và gia đình ông là căn nhà mẹ ở ngã tợ đợờng cho giáo chủ và đồ

chúng Nigaṇṭha Nāṭaputta; là nguồn nơớc ngọt tuôn tràn không bao giờ khô cạn cho giáo chủ và đồ chúng Nigaṇṭha Nāṭaputta. Hiện tại, ngơời ta đang cần ông và gia đình ông biết bao nhiêu về vật thực, y bát, sàng tọa, thuốc men... Hãy suy nghĩ lại đi! Tơớng quân Sĩha lại khấu đầu đảnh lễ nữa: - Thế thì đệ tử lại càng có thêm đức tin để xin quy y, làm ngơời thiện nam hầu cận đức Tôn Sơ nhiều hơn nữa. Tại sao vậy? Vì ở đâu, đi bất cứ đâu, gặp bất kỳ giáo phái chủ, giáo phái sơ nào - họ cũng nói rằng:"Này thí chủ! Hãy nên bố thí, cúng dơờng đến ta và đồ chúng của ta. Tại sao vậy? Vì bố thí, cúng dơờng đến ta và đồ chúng của ta thì sẽ đơợc lợi ích lớn, phơớc báu lớn – còn bố thí, cúng dơờng đến tôn giáo khác, hệ phái khác sẽ không có lợi ích, sẽ không có phơớc báu!" Còn ở đây, tại đây, ở trong giáo pháp thiêng liêng, trong sạch này - đức Tôn Sơ lại dạy: " Hãy suy nghĩ cẩn thận! Hãy suy nghĩ lại đi! Vì ông và gia đình ông là căn nhà mẹ ở ngã tơ đơờng, là nguồn nơớc ngọt không bao giờ khô cạn cho giáo chủ và đồ chúng Nigaṇṭtha Nāṭaputta!" Ôi! Cao thơợng thay là lời nói này! Đây là lần thứ ba, đệ tử xin đơợc quy y với đức Tôn Sơ cao thơợng, giáo pháp cao thơợng và hội chúng tỳ-khơu tăng cao thơợng! Biết đơợc đức tin vững chắc ở nơi ông tơớng quân, đức Phật thuyết một thời pháp, nói cho rõ ràng, cụ thể hơn về bố thí, trì giới; sự hạ liệt, nhiễm ô của các dục; tâm và cảnh các cõi trời; sự lợi ích cao thơợng từng bơớc một của sự từ bỏ, xuất ly... Theo dõi tâm và trí của vị tơớng quân - đức Phật biết ông ta đã sẵn sàng; nghĩa là nhu nhuyến, mềm mỏng dễ uốn nắn; có sự tĩnh lặng, hơớng thơợng; các chơớng ngại còn rất nhẹ - nên ngài đã giảng pháp cao hơn, thù thắng hơn. 336 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Đức Phật tuần tự phơi bày về những sự thật về khổ, nguyên nhân sanh khởi các khổ, sự diệt khổ và con đơờng, đạo lộ đến nơi giải thoát, chân phúc và bất tử. Cũng giống nhơ tấm vải sạch chơa bị vết nhơ có thể nhuộm màu dễ dàng – tơơng tợ vậy, ngay giây khắc ấy, tại chỗ ngồi ấy, pháp nhãn thanh tịnh không nhiễm trần cấu đã sanh khởi đến tơớng quân Sĩha. Mọi hoài nghi tiêu tan, ông đã thấy hiểu pháp, thấy pháp, thấm nhuần bởi pháp – đã đi vào dòng, đã đắc quả Tu-đà-hoàn! Tơớng quân Sĩha chảy nơớc mắt, ông hoan hỷ quá, quỳ mọp ôm chân bụi của đức Đạo Sơ không nói nên lời. Đức Phật, sau đó, cho ông thọ trì quy giới và im lặng nhận lời buổi thọ trai tại nhà ông vào ngày mai. Ngài cũng không quên dặn bảo tơớng quân Sĩha điều quan trọng: - Bây giờ ông đã là đệ tử của Nhơ Lai, sống trong giáo pháp thanh tịnh và cao thơợng – thì ông phải biểu lộ cho kỳ đơợc đức hạnh thanh tịnh và cao thơợng ấy: Vẫn cứ làm căn nhà mẹ và nguồn nơớc ngọt cho giáo chủ và đồ chúng Nigaṇṭha Nāṭaputta đấy nhé! Trở về nhà rồi mà lòng còn bổi hổi, bồi hồi – vì suốt cuộc đời, chơa có khi nào mà ông tơớng quân có đơợc niềm vui nhẹ nhàng, siêu thoát nhơ hôm nay! Cái hỷ lạc thanh tịnh này nó cứ bập bùng, cứ âm ỉ, cứ reo ca mãi... nhơ chim vui đầu cành, nhơ giọt nắng trong lành buổi tinh sơơng, nhơ đám mây trắng nhẹ nhàng lơớt qua, lơớt qua... Nghĩ đến buổi cúng dơờng ngày mai, ông cho gọi ngơời quản gia đến để chỉ việc. Ông nói đại lơợc rằng, ta sẽ có cuộc cúng dơờng lớn đến đức Tôn Sơ của ta cùng hội chúng tỳ-khơu năm trăm vị. Hãy triệu tập gia nhân và ngơời làm công để làm các căn lều vải, bàn ghế cao thấp, các chỗ ngồi có tọa cụ, có lót thảm để tới lui và thảm chùi chân. Đây đó phải có những ghè nơớc, những khăn chùi chân, khăn rửa tay có tẩm hơơng. Điểm

xuyết chỗ này chỗ kia là tất thảy Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 337

mọi loại hoa nhiều hợơng sắc kiếm tìm đợợc. Nấu ăn trai soạn phải đầy đủ thợợng vị loại cứng, loại mềm, bánh trái gì đó ngon thơm, bổ béo và ngọt ngào nhất. Phải nhớ, ngày mai chính là ngày kỷ niệm mà ta đợợc sinh ra trong giáo pháp của đức Tôn Sợ đấy! Vậy phải làm sao cho trọng thể, tốn kém tiền bạc đừng có để mắt tới! Ông còn nhớ bữa cúng dợờng thọ trai của kỹ nữ Ambapālī không, hở? Cứ nhớ chuyện ấy mà làm! Ngợời quản gia tài giỏi và mau mắn nhận lãnh trách nhiệm; nhợng lại hỏi: - Chúng ta có sẵn hằng trăm chú gà vịt đang tơ, cũng có mấy chú nai, dê, cừu đang tơ – nhợng có cần mua thêm những con thú đặc biệt nhợ bê sữa, nhợ gà rừng, nhợ bồ câu non... để giết thịt cho cao sang, cho tăng thêm chất, tăng thêm hợơng vị không, hở chủ? Tợớng quân Sīha chợt mỉm cợời, nhẹ nhàng vỗ vai vị quản gia trung tín: - Này, ông bạn già! Bây giờ ta không còn là con ngợời cũ nữa. Rồi tất cả vật nuôi kia ta sẽ thả hết, ta sẽ cho đi hết... Ông nên nhớ rằng, từ rày về sau, thức ăn trong nhà, trong trang trại phải là những con vật đã chết rồi. Ngày mai là thế mà sau này cũng thế! Tấm lòng của ta, ngôi nhà của ta phải biết che chở, biết bao dung và biết quý trọng sự sống của muôn loài! Ngợời quản gia trố mắt. Đúng là phép lạ! Cái ông Thế Tôn kia quả là trổ tài ảo thuật thật rồi, trong thời gian ngắn ngủi - chỉ chừng bóng mấy con ngựa chạy - mà có thể biến chuyển tâm tánh của một ông thủ lãnh tợớng quân nhợ thế, không là kỳ diệu sao? Cuộc bố thí, cúng dợờng lớn mới qua đi nửa buổi mà dợ luận kinh thành Vesāli đã bàn tán sôi nổi. Ngợời quản gia về kể cho tợớng quân nghe rằng:“ Rất nhiều đồ chúng của Nigaṇṭha Nāṭaputta đi từ đợờng phố này sang đợờng phố 338 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

khác, từ ngõ lớn này sang ngõ nhỏ khác; chúng quơ tay kêu réo, la hét đến khản giọng nhợ sau: Hôm qua, tợớng quân Sīha đã giết những con thú lớn, thú nhỏ - làm bữa trai phạn để đãi đằng cho sa-môn Gotama cùng đệ tử của ông ta. Sa- môn Gotama tuy biết đợợc điều ấy nhợng vẫn thọ dụng nhợ thợờng. Thế rõ, giáo pháp ấy là tà mạng, bất chánh. Ngợời cố ý giết thịt và kẻ cố ý ăn thịt đều chịu chung một sát nghiệp nhợ nhau!” Tợớng quân Sīha nghe xong, im lặng một lát rồi trầm tĩnh hỏi ngợời quản gia: - Ví nhợ ta trả lời thì phải trả lời làm sao với sự đặt điều rỗng không ấy? - Thợa chủ! Con đã đợợc ngắm nhìn đức Thế Tôn và hội chúng tỳ-khợu. Con đã thấy phong thái, cử chỉ và tợ cách của họ lúc đi đứng, lúc nhận vật thực cũng nhợ khi thọ dụng, vo tròn từng vắt cơm nhỏ, rất cẩn trọng và rất tri túc. Thật khác xa một trời một vực với giáo chủ và giáo chúng Nigaṇṭha Nāṭaputta trợớc đây. Con lại đợợc nghe pháp nữa. Thật là mát mẻ và hoan hỷ cái lỗ tai. Bữa trai phạn lại tự tay con làm theo lệnh của chủ. Vậy thì những lời mà giáo chúng kia cố ý vu cáo, phỉ báng đức Phật, cố ý vu cáo, phỉ báng đức Pháp, cố ý vu cáo, phỉ báng đức Tăng – thì rõ là chúng không tự lợợng sức mình, đã phí công, đã láo khoét một cách vô ích... chẳng thể nào làm tổn hại uy tín của giáo hội chơn chánh đợợc. - Đúng lắm, này ông quản gia! Từ rày cho đến trọn đời, một con sâu, một cái kiến – ta cũng không giết hại. Mà cho dù có bị uy hiếp đến tính mạng, ta cũng không tợớc đoạt sự sống của loài hữu tình đâu, ngợơi nên nhớ nhợ vậy! Đấy đúng là sự thật trong tâm của vị thánh đệ tử. Riêng đức Phật, sau mùa an cợ tại Vesāli năm ấy, thấy các cơ sở tu học của tăng ni đều đợợc phát triển tốt đẹp, ngài và một số hội chúng

chuẩn bị lên đoḷờng trở lại Rājagaha. Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt 339

Khi đức Phật sắp rời chân đi thì đột ngột, kỹ nữ Ambapālī dẫn đến một cậu trai trẻ, tên là Vimala-Koṇḍañña - xin ngài cho chàng xuất gia. Bà tình thật không giấu giếm gì, kể rằng, đấy là đứa con riêng của bà với đức vua Sineya Bimbisāra. Thanh niên Vimala-Koṇḍañña cũng yêu thích đời sống phạm hạnh nên việc ấy đoḷợc diễn tiến sau đó. Suốt trong nhiều tháng, khi thì đức Phật ở tại Trúc Lâm tịnh xá, lúc thì du hành hóa độ khắp các vùng, lên tận Pāṭaligāma. Gần mùa moḷa, ngài đi dần về vùng giáp ranh Māgadha, tận phía đông, rồi an coḷ tại chùa núi Maṅkulapabbata, gần Allahabad.

340 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

MÙA AN COḶ THỨ SÁU (Năm 582 troḷớc TL)

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.